

# TƯ DUY MỚI CỦA ĐẢNG VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA THEO TINH THẦN ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV

NEW THINKING OF THE PARTY ON CULTURAL DEVELOPMENT IN THE SPIRIT  
OF THE 14TH NATIONAL CONGRESS OF THE COMMUNIST PARTY OF VIETNAM

Nguyễn Thuỳ Linh

Học viện Kỹ thuật Quân sự

Received: 02/04/2026; Accepted: 15/04/2026; Published: 05/06/2026

**Tóm tắt:** Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số, văn hóa ngày càng trở thành nền tảng tinh thần và nguồn lực nội sinh quan trọng cho phát triển bền vững. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã bổ sung nhiều quan điểm mới về phát triển văn hóa phù hợp với yêu cầu thời đại. Bài viết phân tích ba nội dung cốt lõi: nhận thức về vai trò của văn hóa, định hướng xây dựng con người Việt Nam và phát triển môi trường, công nghiệp văn hóa trong bối cảnh số. Từ đó, đề xuất một số hàm ý đối với giáo dục và đào tạo nhằm góp phần hiện thực hóa các quan điểm của Đảng trong thực tiễn.

**Từ khóa:** văn hóa, tư duy mới, Đại hội XIV, phát triển văn hóa, giáo dục.

**Abstract:** In the context of globalization and digital transformation, culture is increasingly becoming a vital spiritual foundation and endogenous resource for sustainable development. The 14th National Congress of the Communist Party of Vietnam added many new perspectives on cultural development in line with the demands of the times. This article analyzes three core contents: understanding the role of culture, the orientation for building the Vietnamese people, and the development of the cultural environment and industry in the digital context. From there, it proposes some implications for education and training to contribute to the realization of the Party's viewpoints in practice.

**Keywords:** culture, new thinking, 14th Congress, cultural development, education.

## 1. Mở đầu

Trong tiến trình cách mạng Việt Nam, văn hóa luôn được Đảng Cộng sản Việt Nam xác định là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển. Từ Đề cương văn hóa năm 1943 đến các kỳ Đại hội Đảng, nhận thức lý luận về văn hóa không ngừng được bổ sung, hoàn thiện, phản ánh sự vận động của thực tiễn đất nước cũng như những biến đổi của bối cảnh quốc tế.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, khi quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với kinh tế tri thức và chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, văn hóa không chỉ còn được nhìn nhận như một lĩnh vực “tinh thần” mà ngày càng trở thành nguồn lực trực tiếp tham gia vào quá trình phát triển. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã tiếp tục khẳng định và nâng tầm vai trò của văn hóa, đồng thời đưa ra nhiều định hướng mới mang tính đột phá, đặc biệt nhấn mạnh đến phát triển con người toàn diện, xây dựng hệ giá trị quốc gia và thúc đẩy công nghiệp văn hóa trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu và làm rõ những nội dung cơ bản trong tư duy mới của Đảng về phát triển văn hóa không chỉ có ý nghĩa về mặt lý luận mà còn mang giá trị thực tiễn sâu sắc, nhất là đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo – nơi trực tiếp

hình thành nhân cách, bồi dưỡng giá trị và phát triển con người Việt Nam trong thời kỳ mới. Đây chính là cơ sở quan trọng để chuyển hóa các quan điểm của Đảng thành hành động cụ thể trong đời sống xã hội.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Nhận thức mới về vị trí, vai trò của văn hóa trong phát triển đất nước

Một trong những điểm nổi bật trong tư duy của Đảng tại Đại hội XIV là sự phát triển nhận thức về vai trò của văn hóa từ “nền tảng tinh thần” sang “nguồn lực nội sinh quan trọng của phát triển”.

Trước đây, văn hóa chủ yếu được nhìn nhận dưới góc độ giá trị tinh thần, góp phần định hướng nhận thức, bồi dưỡng nhân cách con người. Tuy nhiên, trong bối cảnh mới, Đảng đã nhấn mạnh văn hóa không chỉ là “kết quả” của phát triển mà còn là “động lực” thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội. Điều này thể hiện ở việc coi trọng phát triển công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa và các sản phẩm văn hóa có giá trị kinh tế cao.

Bên cạnh đó, tư duy mới còn thể hiện ở việc gắn kết chặt chẽ giữa văn hóa với chính trị, kinh tế và xã hội. Văn hóa không tồn tại độc lập mà thâm sâu vào mọi lĩnh vực đời sống, góp phần nâng cao chất lượng tăng trưởng, xây dựng nền kinh tế bền vững và xã hội nhân văn. Việc phát triển văn hóa vì thế phải được đặt trong tổng thể chiến lược phát triển quốc

gia. Điểm đáng chú ý trong tư duy mới là sự chuyển dịch từ cách tiếp cận “quản lý văn hóa” sang “quản trị phát triển văn hóa”. Nếu như trước đây, văn hóa chủ yếu được điều hành thông qua các thiết chế hành chính thì hiện nay, Đảng nhấn mạnh vai trò của các cơ chế thị trường, sự tham gia của khu vực tư nhân và cộng đồng sáng tạo. Điều này góp phần thúc đẩy tính năng động, sáng tạo và đa dạng của đời sống văn hóa, đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực xã hội cho phát triển văn hóa.

Đặc biệt, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, văn hóa được xem là “sức mạnh mềm” của quốc gia. Đại hội XIV nhấn mạnh việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, tạo nên bản sắc Việt Nam hiện đại, hội nhập nhưng không hòa tan. Ngoài ra, trong điều kiện cạnh tranh toàn cầu về hình ảnh quốc gia, văn hóa còn giữ vai trò quan trọng trong việc xây dựng “thương hiệu quốc gia”. Các giá trị văn hóa đặc sắc, nếu được khai thác hiệu quả, có thể trở thành lợi thế cạnh tranh, góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Đây là một biểu hiện rõ nét của việc chuyển hóa văn hóa thành nguồn lực phát triển.

Như vậy, tư duy mới của Đảng đã nâng tầm văn hóa từ vai trò hỗ trợ lên thành yếu tố cấu thành trực tiếp của phát triển bền vững.

## **2.2. Định hướng xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ mới**

Trọng tâm của phát triển văn hóa chính là con người. Đại hội XIV tiếp tục khẳng định quan điểm “xây dựng con người là trung tâm của chiến lược phát triển”, đồng thời có những bổ sung quan trọng về yêu cầu đối với con người Việt Nam trong bối cảnh mới.

Thứ nhất, con người Việt Nam được định hướng phát triển toàn diện cả về trí tuệ, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ và năng lực sáng tạo. Không chỉ dừng lại ở việc hình thành nhân cách tốt, con người còn phải có khả năng thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của xã hội hiện đại, đặc biệt là trong môi trường số. Trong bối cảnh đó, khái niệm “công dân số” ngày càng trở nên quan trọng. Con người Việt Nam không chỉ cần có tri thức và kỹ năng truyền thống mà còn phải làm chủ công nghệ, có khả năng tương tác hiệu quả trong môi trường số và tuân thủ các chuẩn mực đạo đức số. Đây là yêu cầu mới đặt ra đối với quá trình giáo dục và tự giáo dục của mỗi cá nhân.

Thứ hai, Đảng nhấn mạnh việc xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam. Đây là cơ sở quan trọng để định hướng hành vi, lối sống và tạo nên sự đồng thuận xã hội. Các giá trị như yêu nước, nhân ái, nghĩa tình,

trung thực, trách nhiệm, sáng tạo được coi là cốt lõi cần được bồi dưỡng trong mỗi cá nhân. Việc xây dựng hệ giá trị không chỉ mang tính định hướng mà còn cần được cụ thể hóa thông qua các chuẩn mực hành vi trong từng lĩnh vực của đời sống xã hội. Điều này đòi hỏi sự đồng bộ giữa chính sách, giáo dục và truyền thông, nhằm chuyển hóa các giá trị từ nhận thức thành hành động cụ thể của mỗi cá nhân và cộng đồng.

Thứ ba, trong bối cảnh kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, con người Việt Nam cần có bản lĩnh văn hóa vững vàng, biết chọn lọc, tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới, đồng thời giữ gìn bản sắc dân tộc. Điều này đặc biệt quan trọng đối với thế hệ trẻ – lực lượng chủ yếu của tương lai đất nước.

Tư duy mới của Đảng cũng đề cao vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội trong việc hình thành con người. Đây là ba môi trường cơ bản, có mối quan hệ chặt chẽ, cần được phát huy đồng bộ để tạo nên hệ sinh thái giáo dục toàn diện.

## **2.3. Phát triển môi trường văn hóa và công nghiệp văn hóa trong bối cảnh chuyển đổi số**

Một điểm mới quan trọng khác trong tư duy của Đảng là việc chú trọng xây dựng môi trường văn hóa và phát triển công nghiệp văn hóa, đặc biệt trong điều kiện chuyển đổi số.

Về môi trường văn hóa, Đại hội XIV nhấn mạnh việc xây dựng môi trường lành mạnh trong gia đình, nhà trường, cộng đồng và không gian mạng. Trong thời đại số, không gian mạng trở thành một môi trường văn hóa mới, có ảnh hưởng mạnh mẽ đến nhận thức và hành vi của con người. Do đó, việc xây dựng văn hóa số, nâng cao ý thức và trách nhiệm của người sử dụng mạng là yêu cầu cấp thiết. Tuy nhiên, không gian mạng cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ như sự lan truyền thông tin sai lệch, các sản phẩm văn hóa độc hại và sự xâm nhập của các giá trị lệch chuẩn. Do đó, việc xây dựng “miền dịch văn hóa” cho xã hội, đặc biệt là thế hệ trẻ, trở thành nhiệm vụ cấp thiết. Điều này không chỉ phụ thuộc vào cơ chế quản lý mà còn gắn liền với năng lực tự bảo vệ và khả năng chọn lọc thông tin của mỗi cá nhân.

Về công nghiệp văn hóa, Đảng xác định đây là lĩnh vực có tiềm năng lớn, có thể đóng góp đáng kể vào tăng trưởng kinh tế. Các ngành như điện ảnh, âm nhạc, du lịch văn hóa, thiết kế, truyền thông số... cần được đầu tư phát triển theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, có khả năng cạnh tranh quốc tế. Để đạt được điều này, cần hình thành hệ sinh thái công nghiệp văn hóa bao gồm các yếu tố như nguồn nhân lực sáng tạo, hạ tầng công nghệ, cơ chế tài chính và chính sách hỗ trợ khởi nghiệp văn hóa. Sự liên kết giữa các ngành công nghiệp sáng tạo với du lịch, giáo dục và

truyền thông sẽ tạo ra giá trị gia tăng cao và góp phần lan tỏa các giá trị văn hóa Việt Nam ra thế giới.

Đặc biệt, chuyển đổi số được xem là động lực quan trọng để phát triển văn hóa. Công nghệ số không chỉ giúp bảo tồn di sản văn hóa mà còn tạo ra các hình thức sáng tạo mới, mở rộng khả năng tiếp cận văn hóa của người dân. Tuy nhiên, điều này cũng đặt ra nhiều thách thức về quản lý, bảo vệ bản quyền và giữ gìn bản sắc văn hóa.

Như vậy, tư duy mới của Đảng thể hiện sự chuyển dịch từ “bảo tồn” sang “phát triển sáng tạo”, từ “quản lý hành chính” sang “quản trị văn hóa trong môi trường số”.

### 3. Hàm ý đối với giáo dục và đào tạo

Từ những nội dung trong tư duy mới của Đảng về phát triển văn hóa theo tinh thần Đại hội XIV, lĩnh vực giáo dục và đào tạo cần có những điều chỉnh mang tính hệ thống và chiến lược nhằm góp phần hiện thực hóa mục tiêu phát triển con người và văn hóa Việt Nam trong thời kỳ mới.

Trước hết, cần tiếp tục đổi mới nội dung giáo dục theo hướng tích hợp giáo dục văn hóa, giá trị và bản sắc dân tộc trong chương trình đào tạo. Giáo dục không chỉ dừng lại ở việc truyền thụ tri thức mà phải hướng tới hình thành nhân cách, bồi dưỡng hệ giá trị và định hướng lối sống cho người học. Việc lồng ghép các nội dung về lịch sử, văn hóa dân tộc, đạo đức, lối sống vào các môn học và hoạt động giáo dục cần được thực hiện một cách linh hoạt, gắn với thực tiễn đời sống.

Thứ hai, cần chú trọng phát triển năng lực số, tư duy phản biện và khả năng thích ứng cho người học trong bối cảnh chuyển đổi số. Người học cần được trang bị không chỉ kỹ năng sử dụng công nghệ mà còn năng lực đánh giá, chọn lọc thông tin, hình thành “miền dịch văn hóa” trước những tác động tiêu cực từ không gian mạng. Đây là yêu cầu quan trọng để hình thành công dân số có trách nhiệm và bản lĩnh.

Thứ ba, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học, tăng cường các hoạt động trải nghiệm văn hóa, giáo dục thông qua thực tiễn. Các mô hình như học tập dự án, học tập trải nghiệm, giáo dục liên ngành cần được đẩy mạnh nhằm giúp người học tiếp cận văn hóa một cách sống động, qua đó hình thành năng lực vận dụng tri thức vào đời sống.

Thứ tư, xây dựng môi trường văn hóa học đường lành mạnh, nhân văn và giàu tính giáo dục. Nhà trường cần trở thành không gian văn hóa tiêu biểu, nơi lan tỏa các giá trị tích cực, hình thành lối sống đẹp và chuẩn mực ứng xử cho học sinh, sinh viên. Điều này đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc xây dựng hệ

sinh thái giáo dục toàn diện.

Bên cạnh đó, cần tăng cường giáo dục giá trị và bản sắc văn hóa dân tộc trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Người học không chỉ cần hiểu biết về văn hóa dân tộc mà còn phải có khả năng giao lưu, tiếp biến văn hóa một cách chủ động, có chọn lọc, từ đó góp phần quảng bá hình ảnh Việt Nam ra thế giới.

Một yêu cầu quan trọng khác là phát triển đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu giáo dục trong thời kỳ mới. Giáo viên không chỉ là người truyền đạt tri thức mà còn là chủ thể sáng tạo văn hóa, có vai trò định hướng giá trị và truyền cảm hứng cho người học. Do đó, cần chú trọng bồi dưỡng năng lực chuyên môn, năng lực số và năng lực giáo dục giá trị cho đội ngũ này.

### 4. Kết luận

Tư duy mới của Đảng về phát triển văn hóa theo tinh thần Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV thể hiện bước phát triển quan trọng trong nhận thức lý luận, phù hợp với yêu cầu của thời đại toàn cầu hóa và chuyển đổi số. Văn hóa không chỉ được khẳng định là nền tảng tinh thần của xã hội mà còn được nâng tầm trở thành nguồn lực nội sinh và động lực trực tiếp cho phát triển bền vững đất nước. Việc nhấn mạnh xây dựng con người Việt Nam toàn diện, hình thành hệ giá trị quốc gia, phát triển môi trường văn hóa lành mạnh và thúc đẩy công nghiệp văn hóa đã cho thấy cách tiếp cận toàn diện, hiện đại và giàu tính thực tiễn của Đảng.

Để hiện thực hóa các quan điểm này, cần có sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của các chủ thể xã hội và đặc biệt là vai trò nòng cốt của giáo dục và đào tạo. Trong thời gian tới, việc tiếp tục hoàn thiện thể chế, đổi mới phương thức quản trị văn hóa, phát triển nguồn nhân lực sáng tạo và tăng cường giáo dục giá trị, bản sắc văn hóa dân tộc sẽ là những nhiệm vụ trọng tâm. Đây chính là con đường quan trọng nhằm phát huy sức mạnh văn hóa, góp phần xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện và đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững trong giai đoạn mới.

### Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

2. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2024), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, Hà Nội.

3. Ban Tuyên giáo Trung ương (2022), Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam (1943), Đề cương văn hóa Việt Nam.